

Số: 369/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 06 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023
nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI BỐN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 308/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022 của
Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ kế hoạch đầu tư công năm 2023;*

*Thực hiện Thông báo số 1187-TB/TU ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Ban
Thường vụ Tỉnh ủy về việc phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 nguồn thu
tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý.*

*Xét Tờ trình số 108/TTr-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn thu
tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý chưa phân bổ chi tiết; Báo cáo thẩm tra số
486/BC-KTNS ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Ban Kinh tế-Ngân sách HĐND tỉnh;
ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý cho 38 công trình, dự án đã đảm bảo thủ tục, điều kiện phân bổ vốn với tổng số vốn 1.625.124 triệu đồng (Bằng chữ: Một nghìn, sáu trăm hai mươi lăm tỷ, một trăm hai mươi tư triệu đồng).

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân

dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa XVII, Kỳ họp thứ Mười bốn nhất trí thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./. *Brunn*

Nơi nhận: *Handwritten mark*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, TP;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Trần Quốc Toàn

PHỤ LỤC

Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh quản lý
(Kèm theo Nghị quyết số 369/NQ-HEĐND ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt dự án			Kế hoạch trung hạn 2021-2025 nguồn ngân sách tỉnh	Kế hoạch vốn năm 2023 từ nguồn thu tiền sử dụng đất để nghị phân bổ	Ghi chú	
						Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng số	Tổng mức đầu tư				
						Trong đó:						
						NS tỉnh		NS huyện, xã				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
TỔNG SỐ												
I LINH VỰC GIAO THÔNG												
a Dự án chuyển tiếp												
Dự án nhóm C												
1	Dự án nâng cấp mở rộng đường gom (bên phải) đường cao tốc Hà Nội-Hải Phòng (đoạn từ giao với ĐT.376 giao với QL.38)	BQL dự án đầu tư công trình giao thông - xây dựng	H.ÁT	3.657,5m	2019-2023	1887/QĐ-UBND ngày 27/8/2019; 326/QĐ-UBND ngày 20/02/2023	75.015	75.015	75.015	60.015	9.515	
b Dự án khởi công mới năm 2023												
Dự án nhóm A												
1	Dự án thành phần 2.2: Xây dựng đường song hành (đường đê thị) địa phận tỉnh Hưng Yên thuộc Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường vành đai 4 - Vành Thủ đô Hà Nội	Sở Giao thông vận tải	H.V.G, K.C, Y.M, V.L	17,7km	2022-2027	1228/QĐ-UBND ngày 01/6/2023	1.504.558	1.504.558	1.504.558	1.000.000	200.000	
2	Dự án đường Tân Phúc - Vòng Phan (giao ĐT.378), tỉnh Hưng Yên	Sở Giao thông vận tải	H.ÁT; T.L; P.C	29,2km	2023-2025	1142/QĐ-UBND ngày 25/5/2023	2.986.844	2.986.844	2.986.844	2.986.844	800.000	
Dự án nhóm B												
1	Xây dựng tuyến đường nối ĐH.57 với ĐT.384 đoạn qua xã Dân Tiến, huyện Khoái Châu	UBND huyện Khoái Châu	H.KC	1.981,15m	2021-2025	952/QĐ-UBND ngày 13/3/2023	128.000	20.000	108.000	20.000	20.000	
2	Xây dựng đường Kênh Đông, huyện Khoái Châu đoạn từ ĐH.57 đến ĐT.384	UBND huyện Khoái Châu	H.KC	2.186,04m	2021-2025	2389/QĐ-UBND ngày 24/4/2023	160.000	10.000	150.000	10.000	10.000	
3	Xây dựng ĐT.377 mới đoạn tuyến nối ĐT.383 - ĐT.384 (đoạn qua thị trấn Khoái Châu đến xã Phùng Hưng), huyện Khoái Châu	UBND huyện Khoái Châu	H.KC	2.427,73m	2021-2025	2406/QĐ-UBND ngày 26/4/2023	128.500	20.000	108.500	20.000	20.000	
4	Đường giao thông An Tào - Trung Nghĩa (đoạn từ sông Điện Biên đến sông Tân An)	Ban QLDA đầu tư xây dựng thành phố Hưng Yên	TP.HY	1.825,22m	2023-2025	985/QĐ-UBND ngày 28/4/2023	89.379	62.565	26.814	62.565	5.700	
5	Cải tạo, nâng cấp mở rộng ĐT.382 đoạn từ nút giao giữa tuyến tránh ĐT.376 với ĐT.382 đến giao với QL.39 và đoạn tuyến quy hoạch mới tránh ngã tư Tân Việt	Ban QLDA đầu tư công trình giao thông xây dựng	H.Y.M, H.ÁT	6,73km	2023-2025	978/QĐ-UBND ngày 27/4/2023	262.000	262.000	262.000	262.000	40.000	
6	Xây dựng tuyến ĐT.377 đoạn quy hoạch mới tránh thị trấn Lương Bằng (từ Ngã ba Thuận Hưng đến giao với ĐH.71)	Ban QLDA đầu tư công trình giao thông xây dựng	H.K.C; H.K.D	4,546km	2023-2025	1157/QĐ-UBND ngày 26/5/2023	177.859	177.859	177.859	178.000	35.000	
Dự án nhóm C												
1	Xây dựng cầu Điện xã Minh Phương, trên đường ĐH.92 huyện Tiên Lữ	BQLDA đầu tư xây dựng huyện Tiên Lữ	H.T.L	27,1m	2023-2025	936/QĐ-UBND ngày 24/4/2023	14.817	10.371	4.446	10.371	10.371	
2	Cải tạo, nâng cấp đường trục xã Đào Dương (đoạn từ giao ĐH.61 tại thôn Phần Lâm đến giao ĐH.384 tại thôn Đào Xá)	UBND huyện Ân Thi	H.ÁT		2023-2025	1226/QĐ-UBND ngày 01/6/2023	14.900	10.430	4.470	10.371	7.000	
3	Xây dựng cầu Mưa trên ĐH.70, huyện Kim Động	BQLDA đầu tư xây dựng huyện Kim Động	H.K.D	362,9m	2023-2025	1163/QĐ-UBND ngày 26/5/2023	45.000	36.000	9.000	36.000	11.000	
II LINH VỰC NÔNG NGHIỆP, PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN; THỦY LỢI												
Dự án khởi công mới năm 2023												
Dự án nhóm B												
1	Cải tạo, nâng cấp đê tả sông Hồng, tỉnh Hưng Yên (đoạn từ Km117+900 đến Km127+000)	BQLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT	TP.HY	8,6km	2023-2025	408/QĐ-UBND ngày 24/02/2023	250.000	250.000	250.000	250.000	100.000	

ARUNG

TT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt dự án			Kế hoạch trung hạn 2021-2025 nguồn ngân sách tỉnh	Kế hoạch vốn năm 2023 từ nguồn thu tiền sử dụng đất để nghị phân bổ	Ghi chú	
						Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng số	Tổng mức đầu tư				
			Trong đó:									
			NS tỉnh	NS huyện, xã								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
2	Cải tạo, nạo vét và kẻ mái kênh Trãn Thành Ngọ, tỉnh Hưng Yên	BQLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT	TX.MH; các huyện: YM, AT	9.761m	2023-2025	667/QĐ-UBND ngày 16/9/2023	250.000	250.000		250.000	75.000	
Dự án nhóm C												
1	Cải tạo, nâng cấp hệ thống đường và kênh sau đầu mọt trạm bơm Việt Hòa, huyện Khoái Châu	BQLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT	H.KC	3.223m	2022-2025	2838/QĐ-UBND ngày 07/12/2022	26.500	26.500		26.500	10.000	
2	Cải tạo, nâng cấp hệ thống đường và kênh sau đầu mọt trạm bơm Sài Thi, huyện Khoái Châu	BQLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT	H.KC	Kênh tiêu dẫn 3.660m; kiến cố hóa kênh tưới 205m	2022-2025	2839/QĐ-UBND ngày 07/12/2022	26.300	26.300		26.300	10.000	
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng và hệ thống kênh Nghè Mạc, huyện Yên Mỹ	BQLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT	H.YM	2.835m	2022-2025	3043/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	49.696	49.696		49.696	30.000	
4	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thủy lợi và đường sản xuất vùng chuyên canh hoa, cây cảnh xã Xuân Quan, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	BQLDA đầu tư xây dựng công trình Nông nghiệp và PTNT	H.VG	5.410m	2022-2025	3044/QĐ-UBND ngày 29/12/2022	31.000	21.000	10.000	21.000	15.000	
LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VÀ GIAO DỤC NGHỀ												
Dự án khởi công mới năm 2023												
Dự án nhóm B												
1	Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên (giai đoạn II)	Trung tâm giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên	TP.HY	2.399,8m2	2022-2025	104/QĐ-UBND ngày 16/01/2023	45.000	45.000		45.000	18.000	
2	Xây dựng Trường THCS xã Việt Cường, huyện Yên Mỹ	UBND xã Việt Cường, huyện Yên Mỹ	H.YM	3.737m2	2023-2025	1082/QĐ-UBND ngày 16/5/2023	49.500	32.872	16.628	32.872	20.500	
Dự án nhóm C												
1	Nhà lớp học, thư viện và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Triệu Quang Phục, huyện Yên Mỹ	Trường THPT Triệu Quang Phục, huyện Yên Mỹ	H.YM	1.833,3m2	2022-2025	479/QĐ-UBND ngày 28/02/2023	23.500	23.500		23.500	12.000	
2	Xây dựng nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Mầm non xã Đồng Thuận, huyện Yên Mỹ	UBND xã Đồng Thuận, huyện Yên Mỹ	H.YM	800m2	2022-2025	692/QĐ-UBND ngày 31/12/2022	19.000	8.000	11.000	8.000	8.000	
3	Nhà lớp học, thư viện và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Dương Quang Hàm, huyện Văn Giang	Trường THPT Dương Quang Hàm, huyện Văn Giang	H.VG	2.590,2m2	2023-2025	477/QĐ-UBND ngày 28/02/2023	27.879	27.879		29.000	15.000	
5	Xây dựng nhà lớp học 3 tầng 15 phòng, sửa chữa nhà lớp học và một số hạng mục phụ trợ khác trường THPT Văn Giang	BQLDA đầu tư xây dựng huyện Văn Lâm	H.VL	1.804m2	2023-2025	2936/QĐ-UBND ngày 16/12/2022	20.000	20.000		20.000	10.000	
6	Nhà đa năng Trường THPT Trần Hưng Đạo	Trường THPT Trần Hưng Đạo, huyện Tiên Lữ	H.TL	798m2	2023-2025	821/QĐ-UBND ngày 06/4/2023	20.000	16.000		16.000	5.000	
7	Nhà lớp học 3 tầng 15 phòng Trường THPT Văn Lâm, huyện Văn Lâm	Trường THPT Văn Lâm, huyện Văn Lâm	H.VL	1.923,3m2	2023-2025	789/QĐ-UBND ngày 31/3/2023	8.971	8.971		9.000	8.971	
8	Nhà lớp học kết hợp một số phòng chức năng các hạng mục phụ trợ Trường THPT Tiên Lữ, huyện Tiên Lữ	Trường THPT Văn Lâm, huyện Văn Lâm	H.VL	2.990m2	2023-2025	842/QĐ-UBND ngày 11/4/2023	25.000	25.000		25.000	7.500	
9	Nhà lớp học, một số phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Kim Động, huyện Kim Động	Trường THPT Tiên Lữ, huyện Tiên Lữ	H.TL	3.444m2	2023-2025	1004/QĐ-UBND ngày 28/4/2023	25.000	25.000		25.000	7.500	
10	Nhà lớp học, một số phòng chức năng và sân đường Trường THPT Phạm Ngũ Lão, huyện Ân Thi	Trường THPT Kim Động, huyện Kim Động	H.KĐ	1.441m2	2023-2025	983/QĐ-UBND ngày 27/4/2023	33.480	33.480		33.480	15.000	
11	Nhà lớp học và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Trần Quang Khai, huyện Khoái Châu	Trường THPT Phạm Ngũ Lão, huyện Ân Thi	H.AT	1.413m2	2023-2025	982/QĐ-UBND ngày 27/4/2023	21.000	21.000		21.000	10.000	
		Trường THPT Trần Quang Khai, huyện Khoái Châu	H.KC	1.413m2	2023-2025	981/QĐ-UBND ngày 27/4/2023	21.006	21.006		21.500	10.000	

Handwritten signature

TT	Danh mục công trình, dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm xây dựng	Năng lực thiết kế	Thời gian KC-HT	Quyết định phê duyệt dự án				Kế hoạch trung hạn 2021-2025 nguồn ngân sách tỉnh	Kế hoạch vốn năm 2023 từ nguồn thu tiền sử dụng đất để nghị phân bổ	Ghi chú
						Số quyết định, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư					
							Tổng số	NS tỉnh	Trong đó: NS huyện, xã			
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
12	Trường THPT Ân Thi - Hàng mục: Nhà lớp học 3 tầng 15 phòng và công trình phụ trợ	Trường THPT Ân Thi, huyện Ân Thi	H.ÁT	1.443m2	2023-2025	1096/QĐ-UBND ngày 17/5/2023	19.800	19.800		19.800	10.000	
13	Nhà lớp học bộ môn kết hợp một số phòng chức năng và các hạng mục phụ trợ Trường THPT Minh Châu, huyện Yên Mỹ	Trường THPT Minh Châu, huyện Yên Mỹ	H.YM	2.180m2	2023-2025	1126/QĐ-UBND ngày 23/5/2023	25.400	25.400		25.400	8.500	
IV	LĨNH VỰC Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH											
	Dự án khởi công mới năm 2023											
	Dự án nhóm C											
I	Khởi nhà hành chính quán tri, nhà cầu và các hạng mục phụ trợ Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Hưng Yên	Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Hưng Yên	H.KC	2.080m2	2023-2025	822/QĐ-UBND ngày 06/4/2023	29.600	29.600		29.600	5.000	
2	Nhà hành chính, khám và điều trị Trung tâm y tế huyện Ân Thi	UBND huyện Ân Thi	H.ÁT	2.808,5m2	2023-2025	1011/QĐ-UBND ngày 05/5/2023	34.700	25.000	9.700	25.000	15.000	
V	LĨNH VỰC VĂN HÓA, XÃ HỘI											
	Dự án khởi công mới năm 2023											
	Dự án nhóm C											
1	Tu bổ, tôn tạo di tích Đền Hàm Tử, xã Hàm Tử, huyện Khoái Châu	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	H.KC		2023-2025	856/QĐ-UBND ngày 11/4/2023	10.550	10.550		10.550	10.550	
2	Tu bổ, tôn tạo di tích Văn chỉ Bình Dân - Đình Bình Dân, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	H.KC		2023-2025	838/QĐ-UBND ngày 11/4/2023	19.885	19.885		19.885	15.517	
3	Tu bổ, tôn tạo di tích đình Cửu Cao, xã Cửu Cao, huyện Văn Giang	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	H.VG		2023-2025	869/QĐ-UBND ngày 12/4/2023	4.500	4.500		4.500	4.500	

13

